

PHẪU THUẬT NỘI SOI CẮT THẬN LOẠN SẢN DẠNG ĐA NANG Ở TRẺ EM

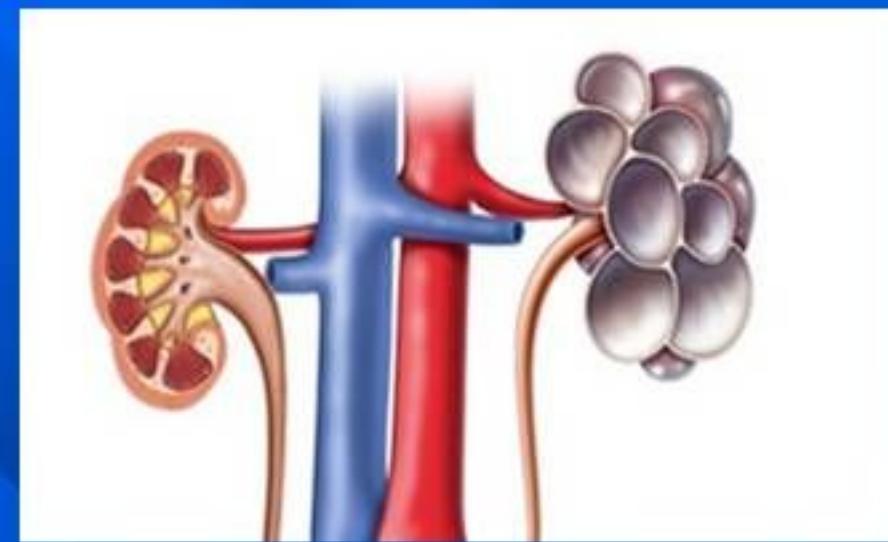
(*MultiCystic Dysplastic Kidney - MCDK*)

Phạm Ngọc Thạch, Trần Quốc Việt, Lê Tân Sơn

Khoa ngoại niệu
Bệnh viện Nhi Đồng 2

ĐẶT VÂN ĐỀ

- MCDK: bệnh nang thận phổ biến nhất ở trẻ em.
- Tần suất : # 1/2500 – 1/4000
- Diễn tiến tự nhiên:
 - Tăng huyết áp
 - Hoá ác
 - Nhiễm trùng tiểu
 - Đau bụng, tiểu máu,...
 - Tăng kích thước/ Tự thoái triển



Chỉ định phẫu thuật

- **Chỉ định cắt thận :**
 - nhiễm trùng tiểu, đau bụng, tiểu máu
 - Kích thước tăng dần trong quá trình theo dõi,
 - Biến chứng huyết áp hoặc hóa ác .
 - **Phương pháp Phẫu thuật:**
 - Mổ mở hoặc
 - Mổ nội soi xuyên phúc mạc / khoang sau phúc mạc.
- *Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi sau phúc mạc cắt thận loạn sản dạng đa nang ở trẻ em tại bệnh viện Nhi Đồng 2.*

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- 3/2007 → 3/2012, có 26 bệnh nhân MCDK có chỉ định PTNS.
 - 25 trường hợp → NS khoang sau phúc mạc
 - 1 trường hợp NS xuyên phúc mạc do kích thước quá to, nghi ngờ hoá ác (???)
- Tất cả các bệnh nhân đều được ghi nhận: tuổi, giới tính, lí do nhập viện, thăm khám lâm sàng và cận lâm sàng như siêu âm hệ niệu, KUB, UIV, VCUG, xạ hình thận (DMSA).

PHƯƠNG PHÁP PHẪU THUẬT



Kết quả

- **Tuổi:** 3,2 tuổi (26 tháng - 5 tuổi).
- **Giới:** Tỷ lệ nam/nữ là 1,6.
- **Vị trí thận cắt bỏ:**
 - Thận trái 11 bệnh nhân (42%),
 - Thận phải 15 bệnh nhân (58%).

Lí do nhập viện	n	%
Đau hông lưng	20	76,9%
Nhiễm trùng tiểu	12	46%
Tăng kích thước/SA	2	7,6%

Cận lâm sàng

- **VCUG:** Có 2 trường hợp trào ngược độ 1 thận còn lại, không xử trí gì điều trị dưới kháng sinh dự phòng.
- **UIV, DMSA:** Tất cả các ca bên thận cắt bỏ đều không hiện hình, không có chức năng.

Kết quả PT

- Thời gian mổ : $90,7 \pm 12$ phút.
- Chuyển mổ hở: 0%
- Biến chứng: Không ghi nhận trong và sau mổ.
- Thời gian nằm viện : $3,2 \pm 1,3$ ngày.

Bàn luận

■ Steven và cộng sự (*)

- 13 bệnh nhân PTNS cắt thận xuyên phúc mạc với 3 trocar :
 - Chuyển mổ mở 0%
 - Thời gian nằm viện sau mổ # 27 giờ
- Đường xuyên phúc mạc là cách tiếp cận cổ điển trong nội soi :
khoang thao tác rộng lớn, mốc giải phẫu rõ ràng → kích thước thận
lớn hay viêm dính nhiều.
- chúng tôi có một trường hợp thận lớn đường kính 12x15 cm nghi ngờ
hóa ác nên chúng tôi tiến hành nội soi xuyên phúc mạc.

•(*) Steven LC ,Driver CP (2005). "Laparoscopic nephrectomy for unilateral multicystic dysplastic kidney in children". Surg Endosc 19:1135-1138.

Bàn luận

■ Đường sau phúc mạc vs. xuyên phúc mạc⁽¹⁾

- Giảm biến chứng : tổn thương tạng, xì dò trong ổ bụng, chậm có nhu động ruột sau mổ.
- Tỷ lệ chuyển mổ mở thấp hơn, thời gian mổ và thời gian nằm viện sau mổ ngắn hơn⁽²⁾.

■ Nội soi sau phúc mạc vs. mổ mở⁽³⁾:

- Có hiệu quả tương tự nhưng ít tai biến,
- Thời gian nằm viện ngắn và tính thẩm mỹ cao hơn.

(1). LIEM NT, Dung LA, Viet ND (2012). "Single trocar retroperitoneoscopic nephrectomy for unilateral multicystic dysplastic kidney in children". *Pediatr Surg Int* 37:211-214.

(2). Gill IS (1998). "Retroperitoneal laparoscopic nephrectomy". *Urol Clin North Am* 25:343-360.

(3). Kerbl K (1995). "Transperitoneal nephrectomy for benign disease of the kidney: a comparison of laparoscopic and open surgical techniques Urology". 43:607-613.

Video – clip minh họa

Kết luận

- Phẫu thuật nội soi sau phúc mạc cắt thận loạn sản dạng đa nang ở trẻ em
→ an toàn, hiệu quả, giúp bệnh nhân phục hồi sớm sau mổ, rút ngắn thời gian nằm viện.

XIN CẢM ƠN !